

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC

(Dành cho ứng viên/thành viên các Hội đồng Giáo sư)



1. Thông tin chung

- Họ và tên: Trần Ngọc Vương
- Năm sinh: 28/04/1956
- Giới tính: Nam
- Trình độ đào tạo (TS, TSKH) (năm, nơi cấp bằng): Tiến sĩ 1994 Viện HLKH Liên bang Nga.
- Chức danh Giáo sư hoặc Phó giáo sư (năm, nơi bổ nhiệm): Giáo sư, năm 2013 Trường Đại học KH XH & NV – ĐHQG Hà Nội

- Ngành, chuyên ngành khoa học: Văn học
- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại (hoặc đã nghỉ hưu từ năm): Giảng viên cao cấp
- Chức vụ cao nhất đã qua: Chủ nhiệm bộ môn
- Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, cơ sở đào tạo): Từ năm 2014 - nay, Hội đồng Giáo sư cơ sở trường Đại học KH XH & NV.
- Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ): Năm 2014 – nay, Hội đồng Giáo sư ngành Văn học.
- Thành viên Hội đồng Giáo sư nhà nước (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):.....

2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu (thuộc chuyên ngành đang hoạt động)

2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình

- a) Tổng số sách đã chủ biên: 4 sách chuyên khảo (một mình); 2 giáo trình, sách chủ biên khoảng mười cuốn.
- b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn*).

- *Trần Ngọc Vương – Văn học Việt Nam, dòng riêng giữa nguồn chung* (tái bản lần thứ 4), nxb Thông tin và Truyền thông, Hà Nội 2019.

- *Trần Ngọc Vương- Loại hình học tác giả văn học- Nhà Nho tài tử và văn học Việt Nam* (tái bản lần thứ 3), nxb Thông tin và Truyền thông, Hà Nội 2019.

- *Trần Ngọc Vương chủ biên* (2017), *Cụm di tích làng Thanh Nga, Thanh Hóa*, nxb Thông tin và truyền thông, 281 trang, 2017.

- *Trần Ngọc Vương – Nguyễn Công Trứ với lịch sử, văn hóa Việt Nam nửa đầu thế kỷ XIX*, nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội 2019.

- *Trần Ngọc Vương - Việt Nam hôm nay và ngày mai (viết chung)*, nxb Đà Nẵng, 2021. Mã ISBN: 978- 604- 84 - 5556- 9.

2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học

a) Tổng số đã công bố: Khoảng hơn 100 bài báo tạp chí trong nước; 2 bài báo tạp chí quốc tế.

b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn - nếu có*):

- Trong nước:

Trần Ngọc Vương (2019), **Đóng góp mang ý nghĩa cách tân của Tản Đà vào hệ thống thể loại thơ ca Việt Nam đầu thế kỷ XX**, Tạp chí Nghiên cứu văn học, tháng 6.

Trần Ngọc Vương (2021), **Tục hoá – quay về để tiến tới**, in trong *Tuyển tập Tọa chí văn học (1960 -2000)*, NXB Khoa học Xã hội, Hà Nội.

Trần Ngọc Vương (2021), **Đối thoại văn hóa về hội nghị toàn quốc văn hóa**, Tạp chí Văn hóa & Thể thao Nghệ An.

Trần Ngọc Vương (2022), **“Nội soi” qua cuộc đời và tác phẩm, xác định các lớp và tầng văn hoá cùng mối quan hệ giữa các tầng – lớp đó ở Nguyễn Đình Chiểu**, in trong *Danh nhân Nguyễn Đình Chiểu trong thời đại ngày nay - Kỷ yếu hội thảo quốc tế*, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, tr. 838-856.

2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)

a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm: 1 cấp Nhà nước

b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài*):

Các hệ hình giáo dục (paradigms educational) trong lịch sử Việt Nam từ truyền thống đến hiện đại. Thuộc chương trình nghiên cứu quốc gia giáo dục do bộ Giáo dục & đào tạo quản lý – chủ nhiệm đề tài: Trần Ngọc Vương, đã nghiệm thu 2022.

2.4. Công trình khoa học khác (nếu có)

a) Tổng số công trình khoa học khác:

- Tổng số có: sáng chế, giải pháp hữu ích
- Tổng số có: tác phẩm nghệ thuật
- Tổng số có: thành tích huấn luyện, thi đấu

b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây (*tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp*):

.....

2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ

a) Tổng số: 16 NCS đã hướng dẫn chính

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn*):

- Hoàng Thị Cương, Nguyễn Đình Chiểu với tư cách là tác giả tiên phong của bộ phận văn học đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân, Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQGHN, 2020, hướng dẫn độc lập.

- Phan Thạnh, Văn học Phật giáo Thuận Quảng thế kỷ XVII-XVIII: Diện mạo và đặc điểm, Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQGHN, 2021, hướng dẫn độc lập.

- Nguyễn Đình Nghĩa, Vùng đất Lam Sơn - Tiếp cận từ các nguồn tư liệu văn học và văn hóa dân gian, Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQGHN, 2021, hướng dẫn chính.

3. Các thông tin khác

3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình (*Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn...*):

.....

3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước (nếu có):

- Công trình khoa học tiêu biểu 5 năm của Đại học Quốc gia Hà Nội.

3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn (nếu có):

.....

3.4. Ngoại ngữ

- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: Tiếng Nga, Tiếng Trung Quốc, Tiếng Pháp.

- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: Giao tiếp đạt yêu cầu.

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 08 tháng 5 năm 2024

NGƯỜI KHAI

GS.TS. Trần Ngọc Vương